

DANH MỤC CHI TIẾT TÀI SẢN ĐẦU GIÁ
(Kèm theo Cuộc đấu giá số 116/2025/QC-ĐGHDLV ngày 18/7/2025
của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt)

Phụ lục 01: Danh sách các Tài sản cố định Thanh lý Đợt 1 năm 2025

STT	Tên TTVT	Số thẻ	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Tên Trạm	Ghi chú
1	CGG-KTĐT	00116081980948	Thiết bị đo OTDR	Máy	1	.	Hỏng Không sửa được
2	NSH-KTĐT	00117060607511	Thiết bị đo OTDR	Máy	1	.	Hỏng Không sửa được
3	TMN-KTĐT	00109070802271	Máy hàn quang	Máy	1	VT Thanh Miện	Hỏng Không sửa được
4	TKY-KTĐT	00109070802271	Máy hàn quang	Máy	1	VT TKY	Hỏng Không sửa được
5	TPO-KTĐT	00109070802271	Máy hàn quang	Máy	1	VT Thành Phố	Hỏng Không sửa được
6	TPO-KTĐT	00111030402671	Máy hàn quang	Máy	1	VT Thành Phố	Hỏng Không sửa được
7	ĐHTT	00114010803084	CAPO8.5 CHẠY XĂNG	Máy	1	Trạm VT Cẩm điền CẨM GIẢNG	Hỏng Không sửa được
8	ĐHTT	00114010803084	CAPO8.5 CHẠY XĂNG	Máy	1	Trạm VT TÂN HUNG TPHD	Hỏng Không sửa được
9	NGG	00111021902662	Cột bê tông	Cột	9		Gãy hỏng ko sử dụng được
10	NGG	00107072601668	Cột bê tông	Cột	124		Gãy hỏng ko sử dụng được
11	NGG	00108011501909	Cột bê tông	Cột	5		Gãy hỏng ko sử dụng được
12	NGG	00109020702097	Cột bê tông	Cột	8		Gãy hỏng ko sử dụng được
13	NGG	00117050976759	Cột bê tông	Cột	16		Gãy hỏng ko sử dụng được
14	KMN	00111091402709	Cột bê tông	Cột	68	Duy Tân	Gãy hỏng ko sử dụng được
15	THA	00117050976756	Cột bê tông	Cột	100	Trung tâm	Gãy, hỏng do làm đường
16	KTH	00117041482922	Cột bê tông	Cột	88		Cột gãy nát không sử dụng được
17	GLC	00117041482921	Cột bê tông	Cột	105		Cột gãy nát không sử dụng được
18	CGG	00117041482923	Cột bê tông	Cột	83	Trạm Lai Cách	Cột gãy không sử dụng được
19	NSH	00117050976758	Cột bê tông	Cột	34	Tiền Trung	Cột gãy không sử dụng được
20	GLC	00117041482924	Cột bê tông	Cột	52		Cột gãy hỏng không thu hồi
21	CLH	00108011501915	Cột bê tông	Cột	84	xem lại nguyên giá, ko tìm dc	Cột gãy hỏng không thu hồi

STT	Tên TTVT	Số thẻ	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Tên Trạm	Ghi chú
						số lượng cột trong thẻ	
22	TMN	00117050976761	Cột bê tông	Cột	25		Cột gãy hỏng không thu hồi
23	BGG	00112112602997	Cột bê tông	Cột	120	xem lại nguyên giá, ko tìm đc số lượng cột trong thẻ	Cột gãy hỏng không thu hồi
24	TKY	00107072601668	Cột bê tông	Cột	44	Hư hỏng để sân Trạm VT Quán Ngái	Cột hư hỏng do bão số 3 Yagi (2024)
25	TKY	00108011501909	Cột bê tông	Cột	4	Hư hỏng để sân Trạm VT Quán Ngái	Cột hư hỏng do bão số 3 Yagi (2024)
26	TKY	00111091402708	Cột bê tông	Cột	52	Hư hỏng để sân Trạm VT Quán Ngái	Cột hư hỏng do bão số 3 Yagi (2024)
27	TKY	00117041482924	Cột bê tông	Cột	11	Hư hỏng để sân Trạm VT Quán Ngái	Cột hư hỏng do bão số 3 Yagi (2024)
28	TPO	00117050976760	Cột bê tông	Cột	35	Trạm Tây Nam Cường	Hỏng không khôi phục lại được để sử dụng
29	KTH	00107060100392	Cổng bê	bê	3		không còn tài sản, hỏng do làm đường, đề nghị giảm tài sản
30	KTH	00108011501914	Cổng bê	m	1.876,7		không còn tài sản, hỏng do làm đường, đề nghị giảm tài sản
31	NSH	00107060400555	Cổng bê	bê	1.412,0		hỏng nát, đứt nhiều đoạn bị chôn dưới lòng đường, cổng bê
32	KMN	00107053000345	Anten dây co cao 30m	Thân cột BTS	1	VT-Duy-Tan-KMN_HDG	Đổ cột do bão
33	KMN	00112010702801	Anten dây co cao 36m	Thân cột BTS	1	Van-Chanh-KMN_HDG	Đổ cột do bão
34	KTH	110020402477	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-Lai-Vu-KTH_HDG	Đổ cột do bão
35	KTH	110020402475	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-Kim-Tân-KTH_HDG	Đổ cột do bão
36	CLH	110020402505	Anten dây co cao 36m	Thân cột BTS	1	BD-Bac-An-CLH_HDG	Đổ cột do bão
37	BGG	110020402525	Anten dây co cao 36m	Thân cột BTS	1	BD-Binh-Xuyen-BGG_HDG	Cột hạn thùng

STT	Tên TTVT	Số thẻ	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Tên Trạm	Ghi chú
38	TKY	110020402478	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-Tan-Ky-TKY_HDG	Cột han thùng
39	CLH	00108011401837	Anten dây co cao 18m	Thân cột BTS	1	VT-Hoang-Tien-CLH_HDG	Cột han thùng
40	KMN	00109100102361	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-Tan-Dan-KMN_HDG	Cột ống dầu, thay cột mới
41	BGG	00109021102150	Anten dây co cao 36m	Thân cột BTS	1	BD-Co-Bi-BGG_HDG	Cột bị vặn xoắn do bão
42	KTH	110020402472	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-Tam-Ky-KTH_HDG	Cột han thùng
43	ĐHTT	00117103128936	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
44	ĐHTT	00116120264980	Vision-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
45	ĐHTT	00116091156500	Vision-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
46	ĐHTT	00117103128937	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
47	ĐHTT [*]	00117103128937	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
48	ĐHTT	00118050849866	K&V-500	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
49	ĐHTT	00117050876741	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
50	ĐHTT	00117071115693	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
51	ĐHTT	00117100928892	K&V-500	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
52	ĐHTT	03421011437858	Posimax-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
53	ĐHTT	00117071115693	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
54	ĐHTT	00117071115693	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Tên Trạm	Ghi chú
55	ĐHTT	00120010236787	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
56	ĐHTT	00116111544883	Vision-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
57	ĐHTT	00117071115694	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
58	ĐHTT	00117071115694	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
59	ĐHTT	00116111544883	Vision-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
60	ĐHTT	00117103128940	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
61	ĐHTT	00117100928905	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
62	ĐHTT	00117103128939	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
63	ĐHTT	00120010236788	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
64	ĐHTT	00118062853109	K&V-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
65	ĐHTT	00117071115697	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
66	ĐHTT	00117071115697	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
67	ĐHTT	00118062853103	K&V-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
68	ĐHTT	00118062853103	K&V-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
69	ĐHTT	00116120264982	Vision-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
70	ĐHTT	00118010435536	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
71	ĐHTT	00117100928901	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Tên Trạm	Ghi chú
72	ĐHTT	00117050871213	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
73	ĐHTT	00117100928896	K&V-500	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
74	ĐHTT	00120010236791	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
75	ĐHTT	00117071115692	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
76	ĐHTT	00117071115700	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
77	ĐHTT	00117103128942	Long-400	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
78	ĐHTT	00117071115700	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
79	ĐHTT	00117071115700	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
80	ĐHTT	00116091056393	Vision-500	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
81	ĐHTT	00117100928904	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
82	ĐHTT	00117050871214	Posimax-300	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
83	ĐHTT	03421011437858	Posimax-200	Bình	4		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
84	ĐHTT	03421011437858	Posimax-200	Bình	4		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
85	ĐHTT	00111011502595	Vision-600	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
86	ĐHTT	00111011502595	Vision-600	Bình	24		Hồng, vỡ vỏ, ko sửa được đề nghị thanh lý
87	ĐHTT	00113071603036	Ascom	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
88	ĐHTT	00113071603036	Ascom	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Tên Trạm	Ghi chú
89	ĐHTT	00113071603036	Ascom	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
90	ĐHTT	00113071603036	Emerson	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
91	ĐHTT	00113071603036	Emerson	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
92	ĐHTT	00113071603036	Emerson	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
93	ĐHTT	00113071603036	Emerson	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
94	ĐHTT	00113071603036	Emerson	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
95	ĐHTT	00113071603036	Emerson	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
96	ĐHTT	00113071603036	Lorain	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
97	ĐHTT	00113071603036	Power one bé	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
98	ĐHTT	00113071603036	Power one bé	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
99	ĐHTT	00113071603036	Power one bé	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
100	ĐHTT	00113071603036	Power one bé	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
101	ĐHTT	00113071603036	Power one to	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
102	ĐHTT	00113071603036	VPRS-400 to	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
103	ĐHTT	00113071603036	VPRS-400 to	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
104	ĐHTT	00109101302377	Enatel	Tủ	1		Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
105	CGG	00119100834598	Anten dây co cao 42m	Thân cột BTS	1	BD-CAO-AN-CGG_HDG	Hàn, thùng thân cột

STT	Tên TTVT	Số thẻ	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Tên Trạm	Ghi chú
106	CGG	00118072653981	Anten dây co cao 36m	Thân cột BTS	1	BD-QUOC-TUAN-NSH_HDG	Han, thùng thân cột
107	CGG	110020402529	Anten dây co cao 36m	Thân cột BTS	1	BD-CAO-AN-CGG_HDG	Han, thùng thân cột
108	NSH	110020402516	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-QUOC-TUAN-NSH_HDG	Han, thùng thân cột
109	TKY	00109021102147	Anten dây co cao 36m	Thân cột BTS	1	BD-QUANG-KHAI-TKY_HDG	Cột vận, cong
110	NSH	00109021102143	Anten dây co cao 18m	Thân cột BTS	1	BD-THANH-QUANG-NSH_HDG	Han, thùng thân cột
111	NGG	110020402486	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-DONG-TAM-NGG_HDG	Han, thùng thân cột
112	NSH	110020402513	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-DONG-TAM-NGG_HDG	Han, thùng thân cột
113	CLH	03420071337641	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-DONG-TAM-NGG_HDG	Han, thùng thân cột
114	TKY	110020402492	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-QUOC-TUAN-NSH_HDG	Han, thùng thân cột
115	GLC	00109101402383	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-QUANG-KHAI-TKY_HDG	Cột vận, cong
116	TKY	110020402535	Anten dây co cao 28m	Thân cột BTS	1	BD-THANH-QUANG-NSH_HDG	Han, thùng thân cột
117	TMN	00109021102153	Anten dây co cao 30m	Thân cột BTS	1	BD-DONG-TAM-NGG_HDG	Han, thùng thân cột
118	GLC	00111012802635	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	BD-DONG-TAM-NGG_HDG	Han, thùng thân cột
119	CGG	00110020402457	Anten dây co cao 36m	Thân cột BTS	1	BD-DONG-TAM-NGG_HDG	Han, thùng thân cột
Tổng					5.427		

**Phụ lục 02: Danh sách các Tài sản cố định không xác định được thể và công cụ
Dụng cụ hỏng thanh lý Đợt 1 năm 2025**

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	TMN	CCDC	Thiết bị đo OTDR mini	11950	Chiếc	1	Hỏng đề nghị thanh lý
2	NSH	CCDC	Thiết bị đo OTDR mini	M560-2Y1588	Chiếc	1	Hỏng đề nghị thanh lý
3	NSH	CCDC	Máy đo quang Flexscan	2F18UU3198	Chiếc	1	Hỏng đề nghị thanh lý
4	TPO	CCDC	Máy hàn quang	Fujikura 60S	Chiếc	2	Hỏng đề nghị thanh lý
5	NSH	CCDC	Thiết bị đo OTDR SS200	Thiết bị đo OTDR SS200	Chiếc	1	Hỏng đề nghị thanh lý
6	TMN	CCDC	Máy hút bụi	CCDC	Cái	1	Hỏng đề nghị thanh lý
7	TMN	CCDC	Kim 3 chức năng	CCDC	Cái	2	Hỏng đề nghị thanh lý
8	TMN	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	13	Hỏng đề nghị thanh lý
9	CGG	CCDC	Kim cắt sợi IFO	CCDC	Cái	2	Hỏng đề nghị thanh lý
10	CGG	CCDC	Dao cắt chính xác C500	CCDC	Cái	1	Hỏng đề nghị thanh lý
11	CGG	CCDC	Dao cắt chính xác V7	CCDC	Cái	1	Hỏng đề nghị thanh lý
12	CGG	CCDC	Dao cắt chính xác Tawa	CCDC	Cái	1	Hỏng đề nghị thanh lý
13	CGG	CCDC	Thiết bị đo OTDR MINI	CCDC	Chiếc	1	Hỏng đề nghị thanh lý
14	CGG	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	8	Hỏng đề nghị thanh lý
15	CGG	CCDC	màn hình PC	CCDC	Chiếc	2	Hỏng đề nghị thanh lý
16	KTH	CCDC	Thiết bị đo OTDR MINI	CCDC	Chiếc	2	Hỏng đề nghị thanh lý
17	KTH	CCDC	Thiết bị đo OTDR MINI	CCDC	Chiếc	1	Hỏng đề nghị thanh lý
18	KTH	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	9	Hỏng đề nghị thanh lý
19	KTH	CCDC	Máy vi tính PC	CCDC	Chiếc	1	Hỏng đề nghị thanh lý
20	KTH	CCDC	màn hình PC	CCDC	Chiếc	4	Hỏng đề nghị thanh lý
21	KTH	CCDC	Máy in	CCDC	Chiếc	2	Hỏng đề nghị thanh lý
22	BGG	CCDC	Máy đo công suất quang	CCDC	Cái	3	Hỏng đề nghị thanh lý
23	BGG	CCDC	Kim cắt sợi IFO	CCDC	Cái	10	Hỏng đề nghị thanh lý
24	BGG	CCDC	Kim 3 chức năng	CCDC	Cái	10	Hỏng đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
25	BGG	CCDC	Dao cắt chính xác FC-6S	CCDC	Cái	5	Hồng đề nghị thanh lý
26	BGG	CCDC	Dao cắt chính xác VF-15H	CCDC	Cái	2	Hồng đề nghị thanh lý
27	BGG	CCDC	Bút soi quang	CCDC	Cái	5	Hồng đề nghị thanh lý
28	BGG	CCDC	Thiết bị đo OTDR MINI	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
29	BGG	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	8	Hồng đề nghị thanh lý
30	CLH	CCDC	Máy đo công suất quang	CCDC	Cái	1	Hồng đề nghị thanh lý
31	CLH	CCDC	Kìm cắt sợi 1FO	CCDC	Cái	2	Hồng đề nghị thanh lý
32	CLH	CCDC	Kìm 3 chức năng	CCDC	Cái	4	Hồng đề nghị thanh lý
33	CLH	CCDC	Dao cắt chính xác FC-6S	CCDC	Cái	9	Hồng đề nghị thanh lý
34	CLH	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	17	Hồng đề nghị thanh lý
35	THA	CCDC	ODF quang	CCDC	Cái	4	Hồng đề nghị thanh lý
36	THA	CCDC	Máy đo công suất quang	CCDC	Cái	3	Hồng đề nghị thanh lý
37	THA	CCDC	Kìm 3 chức năng	CCDC	Cái	3	Hồng đề nghị thanh lý
38	THA	CCDC	Dao cắt chính xác FC-6S	CCDC	Cái	3	Hồng đề nghị thanh lý
39	THA	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	13	Hồng đề nghị thanh lý
40	KMN	CCDC	Kìm cắt sợi 1FO	CCDC	Cái	1	Hồng đề nghị thanh lý
41	KMN	CCDC	Kìm 3 chức năng	CCDC	Cái	1	Hồng đề nghị thanh lý
42	KMN	CCDC	Dao cắt chính xác VF-15H	CCDC	Cái	3	Hồng đề nghị thanh lý
43	KMN	CCDC	Thiết bị đo OTDR MINI	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
44	KMN	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	12	Hồng đề nghị thanh lý
45	NGG	CCDC	Máy đo công suất quang	CCDC	Cái	5	Hồng đề nghị thanh lý
46	NGG	CCDC	Kìm cắt sợi 1FO	CCDC	Cái	6	Hồng đề nghị thanh lý
47	NGG	CCDC	Kìm 3 chức năng	CCDC	Cái	5	Hồng đề nghị thanh lý
48	NGG	CCDC	Dao cắt chính xác FC-6S	CCDC	Cái	3	Hồng đề nghị thanh lý
49	NGG	CCDC	Bút soi quang	CCDC	Cái	10	Hồng đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
50	NGG	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	18	Hồng đề nghị thanh lý
51	NGG	CCDC	Máy in	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
52	NSH	CCDC	Máy đo công suất quang	CCDC	Cái	7	Hồng đề nghị thanh lý
53	NSH	CCDC	Kìm cắt sợi IFO	CCDC	Cái	13	Hồng đề nghị thanh lý
54	NSH	CCDC	Kìm 3 chức năng	CCDC	Cái	15	Hồng đề nghị thanh lý
55	NSH	CCDC	Dao cắt chính xác FC-6S	CCDC	Cái	9	Hồng đề nghị thanh lý
56	NSH	CCDC	Dao cắt chính xác VF-15H	CCDC	Cái	1	Hồng đề nghị thanh lý
57	NSH	CCDC	Bút soi quang	CCDC	Cái	9	Hồng đề nghị thanh lý
58	ĐHTT	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	4	Hồng đề nghị thanh lý
59	NSH	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	23	Hồng đề nghị thanh lý
60	NSH	CCDC	Máy vi tính PC	CCDC	Chiếc	3	Hồng đề nghị thanh lý
61	NSH	CCDC	Máy vi tính xách tay	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
62	KTĐT	CCDC	Máy vi tính xách tay	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
63	KTKH	CCDC	Máy vi tính xách tay	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
64	KTĐT	CCDC	Quạt cây hồng	CCDC	Chiếc	3	Hồng đề nghị thanh lý
65	NSH	CCDC	Quạt cây	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
66	NSH	CCDC	màn hình PC	CCDC	Chiếc	4	Hồng đề nghị thanh lý
67	NSH	CCDC	Ghế xoay	CCDC	Chiếc	2	Hồng đề nghị thanh lý
68	NSH	CCDC	Ghế Xuân Hòa	CCDC	Chiếc	8	Hồng đề nghị thanh lý
69	NSH	CCDC	Xe đo khoảng cách	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
70	NSH	CCDC	Máy in	CCDC	Chiếc	2	Hồng đề nghị thanh lý
71	GLC	CCDC	ODF quang Rack 19"	CCDC	Cái	16	Hồng đề nghị thanh lý
72	GLC	CCDC	Bộ cảnh báo tk2015	CCDC	Cái	13	Hồng đề nghị thanh lý
73	GLC	CCDC	Dao cắt chính xác FC-6S	CCDC	Cái	5	Hồng đề nghị thanh lý
74	GLC	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	12	Hồng đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
75	GLC	CCDC	Máy đo quang	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
76	GLC	CCDC	Máy vi tính PC để bàn	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
77	GLC	CCDC	Quạt cây	CCDC	Chiếc	3	Hồng đề nghị thanh lý
78	GLC	CCDC	Cánh cổng	CCDC	Bộ	1	Hồng đề nghị thanh lý
79	GLC	CCDC	Hàng rào	CCDC	Bộ	1	Hồng đề nghị thanh lý
80	TKY	CCDC	ODF quang	CCDC	Cái	11	Hồng đề nghị thanh lý
81	TKY	CCDC	Máy đo công suất quang	CCDC	Cái	2	Hồng đề nghị thanh lý
82	TKY	CCDC	Kìm cắt sợi IFO	CCDC	Cái	1	Hồng đề nghị thanh lý
83	TKY	CCDC	Dao cắt chính xác FC-6S	CCDC	Cái	1	Hồng đề nghị thanh lý
84	TKY	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	20	Hồng đề nghị thanh lý
85	TKY	CCDC	Máy vi tính PC	CCDC	Chiếc	1	Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
86	TPO	CCDC	Dao cắt chính xác VF-15H	CCDC	Cái	2	Hồng đề nghị thanh lý
87	TPO	CCDC	Thang nhôm rút	CCDC	Chiếc	12	Hồng đề nghị thanh lý
88	TPO	CCDC	Quạt cây	CCDC	Chiếc	1	Hồng đề nghị thanh lý
89	GLC	CCDC	Nắp Đan hè	Nắp	Chiếc	40	Hồng đề nghị thanh lý
90	KTH	CCDC	Điều hoà Funiki	18.000 BTU	Chiếc	1	Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
91	KTH	CCDC	Điều hoà Panasonic	12.000 BTU	Chiếc	1	Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
92	KTH	CCDC	Điều hoà Mitshubishi	18.000 BTU	Chiếc	1	Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
93	BGG	CCDC	Điều hoà LG	12.000 BTU	Chiếc	1	Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
94	NSH	CCDC	Điều hoà panasonic 12000	12.000 BTU	Chiếc	1	Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
95	NSH	CCDC	Điều hoà panasonic 12000	12.000 BTU	Chiếc	1	Hồng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
96	NSH	CCDC	Điều hoà panasonic 12000	12.000 BTU	Chiếc	1	Hỏng, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
97	TPO	CCDC	Điều hoàPanasonic	12K BTU	Chiếc	1	Hỏng ko sửa được, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
98	TPO	CCDC	Điều hoàMisubitshi	12K BTU	Chiếc	1	Hỏng ko sửa được, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
99	TPO	CCDC	Điều hoàMisubitshi	12K BTU	Chiếc	1	Hỏng ko sửa được, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
100	TPO	CCDC	Điều hoàPanasonic	12K BTU	Chiếc	1	Hỏng ko sửa được, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
101	TPO	CCDC	Điều hoàMisubitshi	12K BTU	Chiếc	1	Hỏng ko sửa được, đã tận dụng linh kiện, đề nghị thanh lý
102	KTH	CCDC	Spliter 1:4 indoor	Spliter 1:4 indoor	Hộp	1	Cũ, gây hỏng không khô phục lại được đề sử dụng
103	CLH	CCDC	Spliter 1:4 indoor	Spliter 1:4 indoor	Hộp	3	Cũ, gây hỏng không khô phục lại được đề sử dụng
104	CLH	CCDC	Spliter 1:16 outdoor	Spliter 1:16 outdoor	Hộp	24	Cũ, gây hỏng không khô phục lại được đề sử dụng
105	CLH	CCDC	Spliter 1:8 indoor	Spliter 1:8 indoor	Hộp	4	Cũ, gây hỏng không khô phục lại được đề sử dụng
106	TMN	CCDC	ATS	ATS	Bộ	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
107	NSH	CCDC	ATS	ATS	Bộ	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
108	TKY	CCDC	ATS	ATS	Bộ	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
109	TKY	CCDC	Cáp nhôm	3x75	m	350	Hỏng, xước, nối nhiều

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
110	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
111	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
112	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
113	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
114	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
115	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
116	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
117	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
118	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
119	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
120	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
121	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
122	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
123	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
124	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
125	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
126	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
127	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
128	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
129	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
130	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
131	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
132	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
133	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
134	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
135	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
136	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
137	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
138	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
139	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
140	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
141	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
142	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
143	ĐHTT	CCDC	Accu	Vision-100	Bình	4	Hồng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
144	ĐHTT	CCDC	Accu	Vision-100	Bình	4	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
145	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
146	ĐHTT	CCDC	Accu	K&V-100	Bình	4	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
147	ĐHTT	CCDC	Accu	Vision-100	Bình	4	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
148	ĐHTT	CCDC	Accu	Vision-500	Tổ	24	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
149	ĐHTT	CCDC	Accu	Vision-500	Tổ	24	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
150	ĐHTT	CCDC	Accu	GFM-500	Bình	24	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
151	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
152	ĐHTT	CCDC	Accu	Posimax-150	Bình	4	Hỏng, vỡ vỡ, ko sửa được đề nghị thanh lý
153	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Enatel	Tủ nguồn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
154	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Ascom	Tủ nguồn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
155	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Ascom	Tủ nguồn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
156	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Ascom	Tủ nguồn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
157	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Power one bé	Tủ nguồn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
158	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
159	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
160	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
161	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
162	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
163	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
164	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
165	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
166	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
167	ĐHTT	CCDC	Ngăn năn	Unipower	Ngăn năn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
168	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Enatel	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
169	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Enatel	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
170	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Enatel	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
171	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Enatel	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
172	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Enatel	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
173	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	Enatel	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
174	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	VKX	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
175	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	VKX	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
176	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	VKX	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý
177	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	VKX	Tủ nguồn	1	Hồng ko sửa được đề nghị thanh lý

STT	Tên TTVT	Số thẻ/ mã vật tư	Tên tài sản	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
178	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	VKX	Tủ nguồn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
179	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	VKX	Tủ nguồn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
180	ĐHTT	CCDC	Tủ nguồn	VKX	Tủ nguồn	1	Hỏng ko sửa được đề nghị thanh lý
181	TPO	CCDC	Thân cột BTS trạm VT-HAI-TAN-TPO_HDG	Anten dây co cao 24m	Thân cột BTS	1	Thân cột BTS 24m Hân, thùng thân cột
181	THA	CCDC	Ống nhựa PVC F110		m	1.633	Vỡ, mục nát
182	NSTH	CCDC	Bàn họp cũ hội trường tầng 5	Bàn gỗ ép cũ hỏng	Bộ	1	Cũ hỏng
Tổng						3.030	